

Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ

B, ngày 23 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 226/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Ngọc Lan T**, sinh năm 2000. Nơi thường trú: tổ 8, khu vực A, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Ông **Đặng Minh N**, sinh năm 1996. Nơi thường trú: khu vực C, phường D, quận B, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Ngọc Lan T và ông Đặng Minh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Ngọc Lan T và ông Đặng Minh N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà T, ông N thống nhất có 02 (hai) con chung tên Đặng Minh Khánh – sinh ngày 27/7/2018 hiện đang sống với ông N và con Đặng Minh Khôi – sinh ngày 01/6/2021 hiện đang sống với bà T. Khi ly hôn ông bà thoả thuận giao cháu Đặng Minh Khôi cho bà T và giao cháu Đặng Minh Khánh cho ông N nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Bà T, ông N không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho bà T, ông N không ai được quyền cản trở. Bà T, ông N có quyền yêu cầu xin thay đổi người nuôi con vì lợi ích của con.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí Hôn nhân – gia đình sơ thẩm*: Bà Nguyễn Ngọc Lan T, ông Đặng Minh N mỗi người phải nộp số tiền 75.000 đồng, nhưng bà T tự nguyện nộp thay án phí cho ông N nên tổng cộng số tiền án phí bà T phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004741 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Cần Thơ. Hoàn lại cho bà Nguyễn Ngọc Lan T số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận B;
- Các Đương sự;
- UBND P.D-Q.B-Tp Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Mộng Tuyền